

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40/2025/QĐCNTTLH

Tp Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Trà M và anh Lê Phi D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 03 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Trà M;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 04 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Trà M, sinh ngày: 04/08/1993.

Địa chỉ: Số nhà B, ngõ A, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người bị khởi kiện: Anh Lê Phi D, sinh ngày: 20/09/1991.

Địa chỉ: Số nhà B, ngõ A, đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 04 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 04 năm 2025, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Trà M và anh Lê Phi D.

- **Về con chung:** Chị Lê Trà M và anh Lê Phi D có một con chung là cháu Lê Minh H, sinh ngày 14/03/2019. Chị Lê Trà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

con chung, anh Lê Phi D không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Phi D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Lê Trà M và anh Lê Phi D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về chi phí:** Chị Lê Trà M và anh Lê Phi D thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

2. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn Hương Khê, H. Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh;
- Người khởi kiện, Người bị kiện;
- Lưu TA-HS.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính